

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần : Quản trị sản xuất (Production and Operation Management)

- Mã số học phần : KT360

- Số tín chỉ : 03 tín chỉ

- Số tiết học phần : 45 tiết lý thuyết.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Quản trị kinh doanh

- Khoa/Viện : Kinh tế - Quản trị kinh doanh

3. Điều kiện tiên quyết:

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức:

4.1.1. Xác định các nội dung của sản xuất, quản trị sản xuất, vai trò của quản trị sản xuất trong hoạt động của doanh nghiệp

4.1.2. Lựa chọn quy trình sản xuất, xác định năng lực sản xuất, xác định địa điểm nhà máy

4.1.3. Phân biệt được các kiểu bố trí mặt bằng để quyết định kiểu bố trí phù hợp với thực tế tại doanh nghiệp

4.1.4. Phân biệt các mô hình tồn kho và tính lượng tồn kho hợp lý

4.1.5. Xác định mức phối hợp tối ưu trong hoạch định tổng hợp, lịch trình sản xuất chính, nhu cầu vật liệu

4.1.6. Xác định lịch sản xuất cho hệ thống sản xuất hướng về quy trình và hướng về sản phẩm

4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Đọc và giải thích các biểu mẫu phát sinh trong quá trình thực hiện các kế hoạch sản xuất

4.2.2. Điều chỉnh các kế hoạch sản xuất khi có vấn đề phát sinh ngoài dự kiến

4.2.3. Phát triển kỹ năng tìm kiếm, tổng hợp, phân tích và đánh giá thông tin

4.3. Thái độ:

4.3.1. Thái độ nghiêm túc trong học tập, hăng say học tập

4.3.2. Học tập một cách sáng tạo, biết vận dụng lý luận vào thực tiễn

4.3.3. Tác phong chuyên nghiệp

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Sản xuất là một hoạt động luôn biến đổi một cách nhanh chóng nhằm ngày càng đáp ứng nhiều hơn nhu cầu rất đa dạng của thị trường. Sự thay đổi các công nghệ sản xuất,

việc áp dụng những thành tựu của công nghệ thông tin, thành tựu của cơ khí hoá, tự động hoá đã ảnh hưởng rất lớn đến phương cách quản lý các doanh nghiệp sản xuất. Các doanh nghiệp cũng cần phải dự báo, tính toán lựa chọn địa điểm, bố trí mặt bằng, mua sắm vật tư, kiểm tra kiểm soát tồn kho, lập lịch tiến độ sản xuất, ... bất kể doanh nghiệp sản xuất ra những sản phẩm đơn giản hay phức tạp. Học phần này sẽ cung cấp một số kiến thức để sinh viên nắm vững những vấn đề cơ bản và những tình huống cụ thể phải giải quyết trong quá trình quản trị sản xuất.

## 6. Cấu trúc nội dung học phần:

Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
<b>Chương 1. Giới thiệu về quản trị sản xuất</b>	4	4.1.1
1.1. Một số khái niệm		
1.2. Các bước phát triển của quản trị sản xuất		
1.3. Hướng nghiên cứu quản trị sản xuất		
1.4. Vai trò của người quản lý trong quản trị sản xuất		
<b>Chương 2. Dự báo</b>	5	4.1.2, 4.1.3, 4.1.4, 4.1.5
2.1. Khái niệm về dự báo		
2.2. Phương pháp dự báo định tính		
2.3. Phương pháp dự báo định lượng		
2.4. Giám sát và kiểm soát dự báo		
<b>Chương 3. Hoạch định năng lực sản xuất</b>	6	4.1.2
3.1. Thiết kế và phát triển sản phẩm		
3.2. Lựa chọn quy trình sản xuất		
3.3. Hoạch định năng lực sản xuất dài hạn		
<b>Chương 4. Xác định địa điểm và bố trí mặt bằng sản xuất</b>	6	
4.1. Xác định địa điểm nhà máy		4.1.2
4.1. Bố trí mặt bằng sản xuất và dịch vụ		4.1.3
<b>Chương 5. Hoạch định tổng hợp</b>	9	4.1.5
5.1. Mục tiêu và sự cần thiết của hoạch định tổng hợp		
5.2. Hoạch định tổng hợp		
5.3. Lịch trình sản xuất chính		
<b>Chương 6. Hoạch định tồn kho</b>	4	4.1.4
6.1. Một số khái niệm liên quan đến tồn kho		
6.2. Tồn kho đúng thời điểm		
6.3. Các mô hình tồn kho		
<b>Chương 7. Hoạch định nhu cầu vật liệu</b>	5	4.1.5
7.1. Mục tiêu của hoạch định nhu cầu vật liệu		
7.2. Các thành phần của hoạch định nhu cầu vật liệu		
<b>Chương 8. Lập lịch trình sản xuất</b>	6	4.1.6
8.1. Lập lịch trình cho các hệ thống sản xuất hướng về quy trình		
8.2. Lập lịch trình cho các hệ thống hướng về sản phẩm		

## 7. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp thuyết trình: Diễn giải các kiến thức mới cho học viên.
- Phương pháp thảo luận: Thảo luận nhóm theo sự hướng dẫn của giáo viên.
- Hướng dẫn sinh viên học tập bằng tìm tòi, tra cứu thông tin: Cung cấp công thức, cách thức để sinh viên tự thu thập số liệu cần thiết, có thể tự duy và tự học.
- Phương pháp hỏi đáp: Kết hợp đặt các câu hỏi mở, câu hỏi cho kiến thức mới với các câu hỏi ôn tập các kiến thức đã học.

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự các tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập được giao.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

## 9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

### 9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết (2 lần)	40%	4.1.1 đến 4.1.4, 4.2, 4.3
2	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết - Bắt buộc dự thi	60%	4.1.1 đến 4.1.6, 4.2, 4.3

### 9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó, được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 10. Tài liệu học tập:

### Thông tin về tài liệu

### Số đăng ký cá biệt

- [1] Nguyễn Văn Duyệt và Trương Chí Tiên (2013), Quản trị sản xuất
- [2] Đồng Thị Thanh Phương (2005), Quản trị sản xuất và dịch vụ: Lý thuyết và bài tập, Thành phố Hồ Chí Minh: NXB Thống kê. 658.56/ Ph561
- [3] Nguyễn Văn Dung (2009), Quản trị kinh doanh – Quản trị sản xuất và tác nghiệp, Hà Nội: NXB Tài chính. 658.5/ D513

658.5/ V308

[5] Đặng Minh Trang (2003), Quản trị sản xuất và tác nghiệp,  
Hà Nội: NXB Thống kê. 658.5/ Tr106

MOL.032017

MOL.032021

**11. Hướng dẫn sinh viên tự học:**

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Chương 1: Giới thiệu về quản trị sản xuất 1.1. Một số khái niệm 1.2. Các bước phát triển của quản trị sản xuất 1.3. Hướng nghiên cứu quản trị sản xuất	3		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung Chương 1 + Ôn lại nội dung khái niệm quản trị đã học ở học phần Quản trị học
2	1.4. Vai trò của người quản lý trong quản trị sản xuất Chương 2: Dự báo 2.1. Khái niệm dự báo 2.2. Phương pháp dự báo định tính	3		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung từ mục I đến nội mục II Chương 2
3	2.3. Phương pháp dự báo định lượng 2.4. Giám sát và kiểm soát dự báo	3		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung từ mục III đến IV của Chương 2 và từ mục 3.1 đến 3.3 của Chương 3 - Làm các bài tập trong phần Bài tập tự giải của Chương 2, tài liệu [1]
4	Chương 3: Hoạch định năng lực sản xuất 3.1. Thiết kế và phát triển sản phẩm 3.2. Lựa chọn quy trình sản xuất	3		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung từ mục I đến mục II của Chương 3 - Làm bài tập 10, 12, 13, 14,16 của chương 3, tài liệu [1]
5	3.3. Hoạch định năng lực sản xuất dài hạn	3		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung mục III của chương 3 - Làm bài tập trong phần 8,9,11 của chương 3, tài liệu [1]
6	Chương 4: 4.1. Xác định địa điểm nhà máy	3		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung chương 4 - Làm bài tập trong phần Bài tập tự giải của chương 4, tài liệu [1]
7	4.2. Bố trí mặt bằng sản xuất	3		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung chương 4 + Tài liệu [2]: nội dung chương

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
				10 - Làm bài tập trong phần Bài tập tự giải của chương 5, tài liệu [1]
8	Chương 5: Hoạch định tổng hợp 5.1. Mục tiêu và sự cần thiết của hoạch định tổng hợp 5.2. Hoạch định tổng hợp	3		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1] từ nội dung mục I đến nội dung 1 mục II của chương 6 + Tài liệu [2]: nội dung chương 5 + Tài liệu [5]: nội dung chương IV
9	5.2. Hoạch định tổng hợp	3		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung 2 mục II của chương 6 - Làm bài tập 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 17 của chương 6, tài liệu [1]
10	5.3. Lịch trình sản xuất chính	3		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung mục III của chương 6 - Làm bài tập 13, 14, 15, 16 của chương 6, tài liệu [1]
11	Chương 6: Hoạch định tồn kho 6.1. Một số khái niệm liên quan đến tồn kho 6.2. Tồn kho đúng thời điểm 6.3. Các mô hình tồn kho	3		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung mục I, II và nội dung 1 mục III của chương 7 - Làm bài tập 6, 9, 10, 17 của chương 7, tài liệu [1]
12	6.3. Các mô hình tồn kho Chương 7: Hoạch định nhu cầu vật liệu 7.1. Mục tiêu của hoạch định nhu cầu vật liệu	3		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung 2 và 3 mục III của chương 7; nội dung mục I của chương 8 - Làm bài tập còn lại trong phần Bài tập tự giải của chương 7, tài liệu [1]
13.	7.2. Các thành phần của hoạch định nhu cầu vật liệu	3		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung mục II của chương 8 - Làm bài tập trong phần Bài tập tự giải của chương 8, tài liệu [1]
14.	Chương 8: Lập lịch trình sản xuất 8.1. Lập lịch trình cho các hệ thống sản xuất hướng về quy	3		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung mục I của chương 9 - Làm bài tập trong phần Bài

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
	trình			tập tự giải của chương 9, tài liệu [1]
15.	8.2. Lập lịch trình cho các hệ thống sản xuất hướng về sản phẩm	3		- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung mục II của chương 9 - Làm bài tập trong phần Bài tập tự giải của chương 9, tài liệu [1]
16.	Thi kết thúc học phần			Xem lại tất cả những nội dung đã học của học phần

Cần Thơ, ngày 10 tháng 06 năm 2014

**TL. HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỜNG KHOA**

**Trương Đông Lộc**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. LÊ TẤN NGHIÊM**